

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 28- 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;
Ông Nguyễn Quang Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/HSST-QĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã BP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Nôm (đã chết) và bà Lương Thị S (Lò Thị S), sinh năm 1952; bị cáo có vợ: Lò Thị H, sinh năm 1987 và 04 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, đến nay mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Văn Huân - Luật sư thực hiện việc trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (Có mặt).

Bị hại: Ông Quàng Văn Đ (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Đ:

1. Anh Quàng Văn L, sinh năm 1997 (con trai ông Quàng Văn Đ); địa chỉ: Bản DC, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

2. Bà Lèo Thị P(vợ của ông Quàng Văn Đ); địa chỉ: Bản DC, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

3. Chị Quảng Thị D (con gái của ông Quảng Văn Đ); địa chỉ: Bản DC, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.(Vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của bà Lèo Thị P, chị Quảng Thị D là anh Quảng Văn L; địa chỉ: Bản DC, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Theo văn bản ủy quyền ngày 23/7/2021). (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Bản B, xã BP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, Lò Văn T điều khiển 01 chiếc xe mô tô BKS: 26H1 - 1864 đi từ nhà lên xã TL, huyện Thuận Châu để mua thuốc chữa bệnh cho con. Do xe không có đèn chiếu sáng nên Lò Văn T dùng tay trái cầm 01 chiếc đèn pin, loại nhỏ để soi sáng. Khi đến đoạn đường thuộc Km 326 quốc lộ 6A thuộc địa phận Bản XM, xã CP, huyện Thuận Châu, Lò Văn T đi đúng phần đường bên phải theo chiều đang đi của mình (Hà Nội - Điện Biên), thì có ông Quảng Văn Đ là người đi bộ ngược chiều với xe của Lò Văn T (Điện Biên - Hà Nội), do xe mô tô không có đèn chiếu sáng phía trước, trời tối, chỉ sử dụng đèn pin loại nhỏ, không đảm bảo độ chiếu sáng, không quan sát được rõ người và các phương tiện khác tham gia giao thông nên đã xảy ra va chạm giữa xe mô tô do Lò Văn T điều khiển với ông Quảng Văn Đ. Hậu quả, ông Quảng Văn Đ bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh Viện Đa khoa tỉnh Sơn La, đến ngày 17/5/2021 tử vong, Lò Văn T bị thương nhẹ, phương tiện xe mô tô của Lò Văn T bị hư hỏng nhẹ.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (Một) xe mô tô BKS: 26H1 - 1864, nhãn hiệu MCT, màu sơn nâu, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng.

- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 140121005468, mang tên Lò Văn T do sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 31/10/2016.

Ngày 02/6/2021 Lò Văn T tự giác giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La: 01 (Một) Chiếc đèn pin màu đen không nhãn hiệu, có dây đeo vòng tròn co giãn buộc phía sau trên dây ký hiệu LED Headlight dây làm bằng vải màu vàng, đen, hệ thống kính bảo vệ bóng đèn bị mất đường kính 5cm, đèn đã qua sử dụng cũ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện để xác định nguyên nhân tai nạn. Kết quả như sau:

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường chung đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa áp phan, khô ráo. Trên mặt đường có vạch kẻ đường nét đứt màu vàng phân chia thành hai phần đường riêng biệt. Lây hướng Sơn La -> Điện Biên làm hướng khám nghiệm, lòng

đường sử dụng rộng 5,80m. Tiếp giáp hai bên là lề đường đất lề trái rộng 1,40m, lề phải bằng bê tông 01m, tiếp giáp bên phải là rãnh thoát bằng bê tông rộng: 01m, sâu: 0,50m. Trong bán kính 50m xung quanh hiện trường không có hệ thống biển báo giao thông. Hiện trường cụ thể: Lấy cột Km 326, QL6A nằm bên phải đường bên ngoài rãnh thoát nước làm điểm mốc. Lấy mép nhựa phải làm mép chuẩn: Từ điểm mốc cách tâm trục trước xe mô tô, BKS: 26H1 - 1864 là: 10,60m. Vị trí 01: Xe mô tô BKS: 26H1 - 1864 nằm trên mép đường phải, nhãn hiệu EMPIRE, màu sơn nâu. Xe đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng Sơn La, đuôi xe hướng Điện Biên. Tâm trục trước nằm trên lề đường phải, tâm trục sau nằm trên lề đường phải. Vị trí 02: Vết cà trượt đứt đoạn màu trắng hướng Sơn La -> Điện Biên trên mặt đường nhựa kết thúc tại bàn đạp chân trước bên phải xe mô tô, BKS: 26H1 - 1864 dài 19,10m, rộng 0,01m. Đầu (2) cách mép phải là: 1,0m. Vị trí 03: Vết dịch màu đỏ nằm trên mặt đường có diện tích: 0,70m x 0,20m. Tâm (3) cách mép phải là 1,80m, cách tâm trục trước xe mô tô, BKS: 26H - 1864 là 7,70m. Vị trí 04: Được xác định là chiếc dép giả da bên trái màu đen, nhãn hiệu ASIA nằm trên mặt đường có kích thước: 0,26m x 0,10m. Tâm (4) cách mép phải là 01m. Vị trí 05: được xác định là chiếc dép giả da bên phải, màu đen, nhãn hiệu ASIA nằm trên mặt đường có kích thước 0,26m x 0,10m. Tâm (5) cách mép phải là 0,46m, cách tâm (4) là 6,80m.

- Khám nghiệm phương tiện: Phương tiện 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26H - 1864 do Lò Văn T điều khiển để lại một số vết chính sau: Kiểm tra phần chắn bùn phía trước có vết va đập mới làm vỡ chắn bùn, vết có chiều hướng đẩy từ trước ra sau, kích thước: 11cm; kiểm tra phần khung dọ đầu phía trước có vết va đập mới làm cong trước về sau, từ dưới lên trên so với vị trí ban đầu 14 cm; kiểm tra phần nắp lô đồng hồ có vết va đập mới làm vỡ bật bong nắp lô đồng hồ ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu; kiểm tra phần ốp bảo vệ đèn pha phía trước bên phải có vết trầy xước mới làm chóc màu sơn bên ngoài để lộ phần sắt bên trong, vết làm bật đèn pha ra khỏi vị trí ban đầu; kiểm tra cụm đèn xi nhan bên phải có vết va đập mới làm vỡ hoàn toàn; kiểm tra phần tay phanh phía trước bên phải có vết va quệt mới làm chày xước làm lộ phần kim loại bên trong, kích thước 1,5 x 1,5 cm; kiểm tra ghi đông tay nắm bên phải có vết chày xước mới chiều hướng từ trước về sau, kích thước 4 x 2,5 cm làm chóc phần nhựa bên ngoài. Kiểm tra cụm đèn xi nhan bên trái có vết va đập mới không rõ hình, kích thước: 16 cm x 8 cm cụm đèn pha bị vỡ hoàn toàn; gáo gương bên trái phần gương chiếu hậu bị vỡ hoàn toàn để lại phần gáo gương bằng nhựa; giá đỡ chân bên phải phía trước có vết va quệt mới chày xước lớp cao su để lộ phần kim loại, kích thước: 4 x 4 cm; giá đỡ chân bên phải phía sau có vết cà trượt làm chày xước tại mặt vết để lại lớp bột đá màu trắng, kích thước 3 x 3 cm; ốp sườn xe bên phải có vết chày xước chiều hướng từ trước về sau làm xước dán đề can bên ngoài phần nhựa bên trong, kích thước 7 x 4 cm; cangk bảo vệ phía sau có vết chày xước mạ kim loại bên ngoài chiều hướng từ trước về sau, kích thước 25 x 2 cm; má ngoài ốp xả có vết trầy xước chiều hướng từ trước về sau, kích thước 4 x 3 cm, ại mặt vết có dính lớp bột đá màu trắng. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Bóng đèn pha phía trước không có; hệ thống xi nhan bên trái không hoạt động

được; hệ thống xi nhan bên phải phía trước có tác dụng; hệ thống xi nhan hai bên phía sau hoạt động bình thường; hệ thống phanh phía trước, phía sau còn tác dụng.

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 17/5/2021 Công an huyện Thuận Châu phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành giám định tử thi của bị hại Quàng Văn Đ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1145/GĐPY ngày 18/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Nguyên nhân chết của ông Quàng Văn Đ là do sốc đa chấn thương không hồi phục - chấn thương bụng kín (mặc treo tiểu tràng dập, rách, cuống lách dập nát), gãy kín 1/3 dưới đùi trái.

Về điều kiện của người điều khiển tham gia giao thông: Đối với Lò Văn T đã có Giấy phép lái xe hạng A1, có đăng ký mô tô, xe máy số: 0075267 do Phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La cấp năm 2005 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy và Bảo hiểm tự nguyện xe mô tô số: 0032047 đảm bảo đầy đủ giấy tờ đúng theo quy định. Do vậy, Lò Văn T đủ điều kiện để tham gia giao thông.

- Điều kiện của phương tiện tham gia giao thông: Phương tiện xe mô tô BKS: 26H1 - 1864 thuộc quyền sở hữu, quản lý của Lò Văn T, xe không có đèn chiếu sáng không đủ điều kiện lưu hành tham gia giao thông.

- Nguyên nhân dẫn đến tai nạn: Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi và phương tiện, các lời khai của bị can Lò Văn T, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ việc. Quá trình điều tra, xác định nguyên nhân vụ tai nạn:

+ Lò Văn T khi điều khiển phương tiện giao thông (xe mô tô) đi đúng phần đường bên phải (chiều Hà Nội - Điện Biên), tuy nhiên khi gần đến khu vực Bản XM, xã CP, huyện Thuận Châu. Do xe không lắp đèn chiếu sáng phía trước vào ban đêm, Lò Văn T chỉ sử dụng đèn pin, loại nhỏ, không đảm bảo độ chiếu sáng, không quan sát được rõ người và phương tiện khác tham gia giao thông nên đã gây ra va chạm với ông Quàng Văn Đ, hậu quả ông Quàng Văn Đ bị thương nặng, rồi tử vong. Hành vi của Lò Văn T đã vi phạm khoản 4, khoản 23 Điều 8; điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Lò Văn T đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường các khoản chi phí gồm: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình ông Quàng Văn Đ với tổng số tiền: 60.000.000 đồng, Lò Văn T đã bồi thường được số tiền 43.000.000 đồng, còn lại: 17.000.000 đồng chưa bồi thường.

Cáo trạng số 127/CT- VKS ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường bị cáo Lò Văn T và gia đình bị hại Quàng Văn Đ: Bị cáo Lò Văn T tự nguyện bồi thường các khoản: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình ông Quàng Văn Đ với tổng số tiền: 60.000.000đồng, Lò Văn T đã bồi thường được số tiền 43.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại Quàng Văn Đ số tiền 17.000.000đồng.

Về vật chứng vụ án:

- Trả cho chị Lò Thị H: 01 (Một) xe mô tô BKS: 26H1 - 1864, nhãn hiệu MCT, màu sơn nâu, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) Chiếc đèn pin màu đen không nhãn hiệu, có dây đeo vòng tròn co giãn buộc phía sau trên dây ký hiệu LED Headlight dây làm bằng vải màu vàng, đen, hệ thống kính bảo vệ bóng đèn bị mất đường kính 5cm, đèn đã qua sử dụng cũ.

- Trả cho bị cáo Lò Văn T: 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 140121005468, mang tên Lò Văn T do sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 31/10/2016.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Ý kiến bị cáo Lò Văn T: Nhất trí với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của người báo chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như Bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của anh Quàng Văn L: Bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của chị Lò Thị H: Xe mô tô BKS: 26H1 - 1864, nhãn hiệu MCT, màu sơn nâu đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng chị và bị cáo Lò Văn T. Xin HĐXX xem xét trả lại cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo uỷ quyền không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Ngày 15/6/2021, Lò Văn T đã điều khiển 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26H1 – 1864 không có đèn chiếu sáng, không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật tham gia giao thông, đi đúng phần đường bên phải theo chiều Hà Nội Điện Biên. Khi đến Km 326 QL6A thuộc địa phận Bản XM, xã CP, huyện Thuận Châu, do xe mô tô không có đèn chiếu sáng phía trước vào ban đêm, chỉ sử dụng đèn pin, loại nhỏ, không đảm bảo độ chiếu sáng, không quan sát được rõ người và các phương tiện khác tham gia giao thông nên đã xảy ra va chạm với người đi bộ ông Quảng Văn Đđi không đúng phần đường theo chiều đi của mình, hậu quả ông Quảng Văn Đbị thương và tử vong. Hành vi của Lò Văn T đã vi phạm các khoản 4, khoản 23 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật giao thông đường bộ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng đã thu giữ; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết quả khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ các chứng cứ trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T vi phạm các quy định về giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, tài sản của công dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, với lỗi vô ý. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, được gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh xác nhận là nhân thân tốt. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Lò Văn T phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận là có nhân thân tốt, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú bảo lãnh cho bị cáo được hưởng án treo. Sau khi bị bắt bị cáo ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo. Xét bị cáo Lò Văn T có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Lò Văn T đang tại ngoại, thời gian thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 16 tháng 8 năm 2021 bị cáo Lò Văn T và gia đình bị hại Quàng Văn Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường các khoản: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình ông Quàng Văn Đ với tổng số tiền: 60.000.000 đồng, bị cáo Lò Văn T đã bồi thường được số tiền 43.000.000 đồng, đại diện bị hại Quàng Văn Đ là anh Quàng Văn L đã nhận đủ số tiền trên. Bị cáo Lò Văn T còn phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại Quàng Văn Đ số tiền 17.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Đ không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm.

Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội, do vậy cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

[3]. Về vật chứng:

Đối với 01 (Một) xe mô tô BKS: 26H1 - 1864, nhãn hiệu MCT, màu sơn nâu, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lò Văn T và chị Lò Thị H. Tại

phiên toà chị Hoà yêu cầu xin lại xe. Xét chiếc xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lò Văn T. Do vậy cần trả lại cho chị Lò Thị H.

Đối với 01 (Một) Chiếc đèn pin màu đen không nhãn hiệu, có dây đeo vòng tròn co giãn buộc phía sau trên dây ký hiệu LED Headlight dây làm bằng vải màu vàng, đen, hệ thống kính bảo vệ bóng đèn bị mất đường kính 5cm, đèn đã qua sử dụng cũ, là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 140121005468, mang tên Lò Văn T do sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 31/10/2016, thu giữ của bị cáo Lò Văn T là giấy tờ tùy thân của bị cáo Lò Văn T, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Lò Văn T.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[4]. Về án phí: Gia đình bị cáo Lò Văn T là hộ nghèo năm 2021, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/10/2021).

Giao bị cáo Lò Văn T cho Ủy ban nhân dân xã BP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lò Văn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã BP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Lò Văn T và gia đình bị hại Quảng Văn Đ: Bị cáo Lò Văn T tự nguyện bồi thường các khoản: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình ông Quảng Văn Đ với tổng số tiền: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), bị cáo Lò Văn T đã bồi thường được số tiền 43.000.000 đồng (bốn mươi ba triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại anh Quảng Văn L đã nhận đủ số tiền trên.

Bị cáo Lò Văn T phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại Quảng Văn Đ số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) Chiếc đèn pin màu đen không nhãn hiệu, có dây đeo vòng tròn co giãn buộc phía sau trên dây ký hiệu LED Headlight dây làm bằng vải màu vàng, đen, hệ thống kính bảo vệ bóng đèn bị mất đường kính 5cm, đèn đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho chị Lò Thị H 01 (Một) xe mô tô BKS: 26H1 - 1864, nhãn hiệu MCT, màu sơn nâu, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Lò Văn T 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 140121005468, mang tên Lò Văn T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 31/10/2016.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 01/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lò Văn T; đại diện hợp pháp của bị hại Quảng Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương